TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BB
TỈNH BT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 12/2021/HS-ST.
Ngày: 04 – 02 – 2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BB, TỈNH BT

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn T A.

Các hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Lê Hoài T.
2/ Ông Bá Đình T.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bá Văn N– Thư ký Tòa án nhân dân huyện BB, tỉnh BT.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BB, tỉnh BT tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh P – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 02 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện BB, tỉnh BT xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2021/HSST ngày 15 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2021/QĐXXST-HS ngày 20/01/2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Lê Duy M, sinh năm 1978; Nơi sinh: Tại thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Khu phố 2, thị trấn TT, huyện BC, thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1953 và bà Phan Thị Lệ H, sinh năm 1958; Vợ Võ Thị Tố U, sinh năm 1987; Con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện bị áp dụng biện pháp bị cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại**: 1/ Anh Trịnh Quang M, sinh năm 1979 (Vắng mặt).
Địa chỉ: Khu phố Xuân An 2, thị trấn CL, huyện BB, tỉnh BT.
2/ Anh Phạm Ngọc T (đã chết).

Đại diện của bị hại Phạm Ngọc T:
1/ Chị Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1983 (Có mặt);
2/ Bà Lê Thị M, sinh năm 1964 (Có mặt);

3/ Ông Phạm Văn Th, sinh năm 1959 (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Khu phố Hiệp Phước, thị trấn CL, huyện BB, tỉnh BT.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**:

Anh Bùi Trung S, sinh năm 1985 (Có mặt).

Địa chỉ: Số 1107/228B Phạm Thế Hiển, phường 5, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 15/7/2020, Nguyễn Lê Duy M (có giấy phép lái xe theo đúng quy định) điều khiển xe ô tô khách biển số 51B - 319.70 (loại xe 16 chỗ ngồi) hợp đồng chở 10 người khách đi từ số 915 đường Hưng Phú, phường 10, quận 8, thành phố phố Hồ Chi Minh đến thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, để tham quan du lịch. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày 15/7/2020, M điều khiển xe ô tô biển số 51B-319.70 dừng tại một trạm dừng chân (không rõ tên địa chỉ) ở huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai để nghỉ ngơi. Sau đó, M tiếp tục điều khiển xe ô tô chạy trên quốc lộ 1A hướng từ tỉnh Đồng Nai đến tỉnh Khánh Hòa. Đến khoảng 14 giờ 45 phút cùng ngày 15/7/2020, M điều khiển xe ô tô biển số 51B - 319.70 chạy đến km 1639 + 980 mét, Quốc lộ 1A cách ngã tư giữa đường Quốc lộ 1A và đường nhánh Hải Thượng Lãn Ông khoảng 02 mét có hệ thống tín hiệu đèn xanh-đỏ, thuộc địa phận khu phố Xuân An 1, thị trấn CL, huyện BB. Lúc này, M đang điều khiển xe ô tô trên làn đường hỗn hợp dành cho xe ô tô và xe mô tô với tốc độ xe chạy khoảng 55 km/h. Do thiếu chú ý quan sát phía trước nên Nguyễn Lê Duy M đã điều khiển xe ô tô biển số 51B-319.70 tung phía sau xe mô tô biển số 86B2-080.73 do anh Phạm Ngọc T đang điều khiển chạy phía trước cùng chiều làm anh T văng vào kính chắn gió phía trước, đầu anh T đập vào kính chắn gió phía trước bên phụ, sau đó anh T văng ra và ngã nằm trên làn đường hỗn hợp dành cho xe mô tô và thô sơ, còn xe mô tô biển số 86B2- 080.73 bị văng vào lề va chạm vào xe mô tô biển số 86P1-1331 do anh Trịnh Quang M (sinh năm: 1979; thường trú: khu phố Xuân An 2, thị trấn CL, huyện BB) điều khiển, đang ngồi trên xe mô tô dừng sát lề đường Quốc lộ 1A hướng Phan Rang-Phan Thiết, làm cho anh M và xe mô tô ngã xuống trên lề đường quốc lộ 1A, anh M bị thương nhẹ. 02 xe mô tô biển số 86B2-080.73, 86P1-1331 và xe ô tô biển số 51B-319.70 bị hư hỏng; Anh M và T bị thương được người dân đưa đến Bệnh viện cấp cứu, đến ngày 16/7/2020 thì anh T chết.

Cơ quan điều tra đã tạm giữ xe ô tô biển số 51B-319.70, xe mô tô biển số 86B2-080.73, xe mô tô biển số 86P1-1331, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô mang biển số 51B-319.70 đứng tên Phan Thị Lệ H, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc của xe ô tô biển số 51B-319.70, 01 giấy chứng nhận kiểm định kỹ thuật vào bảo vệ môi trường của xe ô tô biển số 51B-319.70, 01 thiết bị giám sát hành trình

của xe ô tô biển số 51B-319.70, 01 giấy phép lái xe hạng D đứng tên Nguyễn Lê Duy M.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 776/PY-PC09 ngày 23/7/2020 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh BT kết luận nguyên nhân chết của Phạm Ngọc T:

*** Dấu hiệu chính qua giám định:**

- Chấn thương vùng đầu, lưng, mông và chân trái.
- Nứt sương sọ chẩm trái - xuất huyết não.

*** Nguyên nhân chết:** Chấn thương sọ não nặng.

*** Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 15/7/2020 xác định:**

Đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông là ngã 4 giao nhau giữa đường chính (quốc lộ 1A) và đường nhánh (Hải Thượng Lãn Ông). Hiện trường vụ tai nạn giao thông nằm trên đường chính (quốc lộ 1A) đường quốc lộ 1A được trải nhựa bằng phẳng, giữa đường có dải phân cách cố định phân thành hai chiều đường xe chạy ngược chiều nhau. Trên mỗi chiều đường có các vạch S màu trắng phân thành 03 làn đường gồm: làn đường dành cho xe ô tô chạy (làn sát dải phân cách) rộng 3 mét 50, làn đường giữa dành cho xe ô tô và xe mô tô chạy rộng 3 mét 50 và làn đường dành cho xe mô tô và thô sơ (làn ngoài) rộng 2 mét 50.

Đặt vị trí:

- Số (1) Vết cày không liên tục của xe mô tô biển số 86B2 - 080.73.
- Số (2) Vị trí xe mô tô biển số 86B2 - 080.73 sau tai nạn.
- Số (3) Vị trí xe mô tô biển số 86P1 - 1331 sau tai nạn.
- Số (4) Vị trí xe ô tô khách biển số 51B - 319.70 sau tai nạn.

Chọn mép đường phải làm chuẩn theo hướng Phan Thiết đi Phan Rang, điểm mốc là cột đèn cao áp số 39 được gắn cố định trên dải phân cách.

Mô tả hiện trường :

- Vết cày không liên tục của xe mô tô biển số 86B2 - 080.73 (số 1) có chiều dài là 9 mét.

+ Đầu vết nằm trên làn đường giữa, cách mép đường phải là 2 mét 80.

+ Cuối vết trùng với cần gát chân phía trước bên phải xe mô tô biển số 86B2 - 080.73.

- Xe mô tô biển số 86B2 - 080.73 sau tai nạn (số 2) nằm ngã nghiêng bên phải trên làn đường dành cho xe mô tô và thô sơ. Đầu xe quay về hướng Phan Thiết, đuôi xe quay về hướng Phan Rang.

+ Tâm trục bánh trước cách mép đường phải là 1 mét 90.

+ Tâm trục bánh sau cách mép đường phải là 1 mét 40.

- Xe mô tô biển số 86P1 - 1331 sau tai nạn (số 3) nằm ngã nghiêng bên trái trên làn đường dành cho xe mô tô và thô sơ. Đầu xe quay về hướng Phan Thiết, đuôi xe quay về hướng Phan Rang.

+ Tâm trục bánh trước cách mép đường phải là 0 mét 50, cách tâm trục bánh trước xe mô tô 86B2 - 080.73 là 1 mét 60.

+ Tâm trục bánh sau cách mép đường phải là 0 mét 60, cách tâm trục bánh trước xe mô tô 86B2 - 080.73 là 0 mét 70.

- Xe ô tô khách biển số 51B - 319.70 sau tai nạn (số 4) dừng trên làn đường giữa. Đầu xe quay về hướng Phan Rang, đuôi xe quay về hướng Phan Thiết.

+ Tâm trục bánh sau bên phải cách mép đường phải là 2 mét 20, cách tâm trục bánh trước xe mô tô 86B2 - 080.73 là 12 mét 60.

+ Tâm trục bánh trước bên phải cách mép đường phải là 2 mét 30.

- Điểm mốc từ đầu vết cày (số 1) đo vào cột đèn cao áp số 39 có kích thước là 7 mét 35.

- Đoạn mở dải phân cách rộng 30 mét.

- Tâm Trục bánh trước và tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô cách nhau 3 mét 75.

*** Tại biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến TNGT giữa xe ô tô 51B - 319.70 với xe mô tô biển số 86B2 - 080.73 và xe mô tô biển số 86P1 - 1331 ngày 15/7/2020 xác định như sau:**

*** Các dấu vết trên xe ô tô khách biển số 51B - 319.70:**

- ½ kính chắn gió bên phải bị nứt rạn hình chân chim kích thước (87 x 76) cm, tâm vết cách mép ngoài bên phải cột chữ A 16 cm, cách đất 140 cm.

- Ốp hông đầu xe bên phải bị cong móp biến dạng hướng từ ngoài vào trong, kèm chà xước dính mạc cao su màu đen kích thước (32 x 21) cm, vị trí thấp nhất cách mặt đất 70 cm.

- Ốp nhựa mặt ngoài đèn chiếu sáng bên phải và chóa đèn bên trong có vết nứt kích thước (13 x 3) cm.

- Ốp nhựa dưới góc phải đầu xe, tại vị trí đèn sương mù bị cong móp biến dạng hướng từ ngoài vào trong, kèm chà xước dính mặc màu đen kích thước (30 x 24) cm, thấp nhất cách mặt đất 20 cm.

- Bung đèn sương mù phía trước bên phải. Mặt ngoài vành ốp nhựa, lỗ lắp đèn sương mù có vết màu nâu đỏ (nghi máu nạn nhân) kích thước (57 x 1,5) cm.

*** Các dấu vết trên xe mô tô biển số 86B2 - 080.73:**

- Ốp nhựa phía trên và ốp nhựa hệ thống đèn chiếu sáng phía trước đầu xe có vết chà xước kèm dính mạc S màu xanh kích thước (17 x 6) cm.

- Ốp nhựa tay cầm lái phía trước bên phải và ốp nhựa đèn xi nhan bên phải có vết chà xước kèm vỡ kích thước (15 x 6) cm.

- Đầu mặt nạ trước có vết chà xước nhựa kích thước (3 x 3) cm.

- Đầu dè chắn bùn bánh trước có vết chà xước nhựa kèm dính mạc S màu xanh kích thước (7 x 5) cm.

- Mặt ngoài trước bửng chắn gió phía trước bên phải có vết chà xước nhựa kèm dính mạc S màu xanh, kèm nứt gãy kích thước (50 x 12) cm.

- Mặt ngoài góc co bửng chắn gió phía trước bên trái có vết chà xước nhựa kèm dính mạc S màu xanh, kèm nứt gãy kích thước (18 x 13) cm.

- Gãy rời đầu cần sắt tay cầm lái phía trước bên phải.

- Đầu cần thắng tay phía trước bên phải có vết chà xước kim loại kích thước (1 x 0,5) cm.

- Cần để chân phía trước bên phải bị cong lệch hướng trước ra sau, dưới lên trên, đầu cần có vết chà xước kim loại kích thước đường kính 1,5 cm.

- Cần để chân phía trước bên trái bị gãy cong lệch hướng sau ra trước.

- Cần sau của cần đạp số phía bên trái bị cong lệch áp sát vào lóc máy.

- Gãy rời chân chống trước.

- Bao sên kim loại bị cong móp biến dạng kèm dính mạc màu đen kích thước (52 x 20) cm.

- Phuộc sau bên trái bị cong lệch hướng từ sau ra trước, từ ngoài vào trong.

- Niền kim loại bánh xe sau bị cong lệch hướng từ trái qua phải, kèm dính mạc màu đen kích thước (20 x 0,5) cm, gãy rời chân 02 cây căm.

- Bể ốp nhựa đèn xi nhan bên trái kích thước (10 x 8) cm, cách đất 67 cm.

- Dè chắn bùn sau bánh sau bị cong lệch, kèm cong móp hướng từ sau ra trước, từ trái qua phải.

- 1/3 bên trái biển số bắt sau bị cong lệch hướng từ sau ra trước, kèm bung hở viền kim loại và 1/3 ốp nhựa mặt ngoài biển số bị bể bung rời.

- Mặt ngoài ½ bên trái ốp cao su bên ngoài ba ga bắt sau có vết chà xước cao su kích thước (15 x 3) cm, vị trí thấp nhất cách đất 71 cm.

- Đầu cần để chân phía sau bên phải có vết chà xước kim loại kích thước (3 x 1) cm.

*** Các dấu vết trên xe mô tô biển số 86P1 - 1331:**

- Gãy rời ½ dè chắn bùn phía trước bánh trước.

- Mặt ngoài 1/3 dưới bửng chắn gió phía trước bên phải có vết chà xước nhựa kích thước (17 x 7) cm.

- Vùng từ ống phuộc bên phải đến đùm chân căm bên phải có vết chà xước kim loại kích thước (12 x 17) cm.

- Cần để chân phía trước bên phải bị cong lệch từ dưới lên trên áp sát vào lóc máy.

Về tang, vật chứng của vụ án:

Cơ quan điều tra đã giao trả lại xe mô tô biển số 86B2-080.73 cho Nguyễn Thị Mỹ H (vợ của T); giao trả xe mô tô biển số 86P1-1331 cho Trịnh Quang M; giao trả xe ô tô biển số 51B-319.70, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô mang biển số 51B-319.70 đứng tên Phan Thị Lê H, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc của xe ô tô biển số 51B-319.70, 01 giấy chứng nhận kiểm định kỹ thuật vào bảo vệ môi trường của xe ô tô biển số 51B-319.70 cho Bùi Trung S; 01 thiết bị giám sát hành trình của xe ô tô biển số 51B-319.70 cho Nguyễn Lê Duy M.

Đối với giấy phép lái xe hạng D đứng tên Nguyễn Lê Duy M chuyển kèm theo hồ sơ vụ án.

Về phần dân sự: Sau tai nạn, Nguyễn Lê Duy M cùng đại diện chủ xe là ông Bùi Trung S đã bồi thường cho gia đình Phạm Ngọc T số tiền 470.000.000 đồng và bồi thường cho Trịnh Quang M số tiền 5.000.000 đồng. Anh M không yêu cầu giám định thương tích và bồi thường gì thêm. Đại diện gia đình anh T đã làm đơn bãi nại cho M và không yêu cầu gì thêm.

Tại Bản cáo trạng số 12/CT-VKS.HBB ngày 14 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện BB đã truy tố bị cáo Nguyễn Lê Duy M về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khắc phục hậu quả và bồi thường toàn bộ thiệt hại cho đại diện bị hại. Đại diện bị hại có đơn đề nghị xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo và bãi nại, hoàn cảnh gia đình của bị cáo rất kho khăn, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, được chính quyền địa phương nơi cư trú đánh giá tốt, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo có cha là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba, Huân chương quyết thắng hạng Ba, Huy hiệu 40 năm tuổi đảng, có ông ngoại có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng Ba.

Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Lê Duy M mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 đến 24 tháng.

*** Về tang, vật chứng của vụ án:**

- Đối với xe mô tô 86B2-080.73 Cơ quan điều tra đã giao trả lại cho Nguyễn Thị Mỹ H (vợ của T); giao trả xe mô tô biển số 86P1-1331 cho Trịnh Quang M; giao trả xe ô tô biển số 51B-319.70, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô mang biển số 51B-319.70 đứng tên Phan Thị Lê H, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc của xe ô tô biển số 51B-319.70, 01 giấy chứng nhận kiểm định kỹ thuật vào bảo vệ môi trường của xe ô tô biển số 51B-319.70 cho Bùi Trung S; 01 thiết bị giám sát hành trình của xe ô tô biển số 51B-319.70 cho Nguyễn Lê Duy M theo quy định nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

*** Về phần dân sự:** Nguyễn Lê Duy M cùng đại diện chủ xe là ông Bùi Trung S đã bồi thường cho gia đình Phạm Ngọc T số tiền 470.000.000 đồng và bồi thường cho Trịnh Quang M số tiền 5.000.000 đồng. Anh M không yêu cầu giám định

thương tích và bồi thường gì thêm. Đại diện gia đình anh T đã làm đơn bãi nại cho M và không yêu cầu bồi thường gì thêm, cam đoan không khiếu nại thắc mắc về sau và xin giảm nhẹ hình phạt cho anh M, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Bị cáo Nguyễn Lê Duy M không trình bày lời bào chữa, bị cáo nhất trí về lời luận tội của Kiểm sát viên, đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện BB, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì hiện nay hoàn cảnh gia đình bị cáo vô cùng khó khăn, vợ bị cáo đang nuôi 03 con nhỏ mới, cha, mẹ hiện nay già. Bị cáo là lao động chính trong gia đình nuôi 06 người.

Lời nói sau cùng bị cáo Nguyễn Lê Duy M trình bày: Bị cáo hối hận về hành vi phạm tội, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo để ở nhà làm ăn, chăm sóc, nuôi dưỡng vợ, 03 con nhỏ và cha, mẹ già.

Đại diện gia đình bị hại tha thiết xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo vì hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện BB, Viện kiểm sát nhân dân huyện BB, Kiểm sát viên và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở để kết luận: Đây là vụ án "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" do Nguyễn Lê Duy M thực hiện.

Khoảng 14 giờ 45 phút ngày 15/7/2020 tại Km1639+980m Quốc lộ 1A thuộc khu phố Xuân An 1, thị trấn CL, huyện BB, tỉnh BT, do Nguyễn Lê Duy M điều khiển xe ô tô biển số 51B-319.70 lưu thông trên đường Quốc lộ 1A, theo hướng Phan Thiết đi Phan Rang thiếu chú ý quan sát phía trước nên đã điều khiển xe ô tô biển số 51B-319.70 tung vào đuôi xe mô tô biển số 86B2-080.73 do Phạm Ngọc Tđiều khiển chạy phía trước cùng chiều gây ra tai nạn làm anh T bị thương, xe mô tô biển số 86B2-080.73 văng vào lề va chạm với xe mô tô biển số 86P1-1331 do Trịnh Quang M điều khiển đang dừng sát lề đường Quốc Lộ 1A làm anh M bị thương nhẹ. Anh T và anh M được đưa đi cấp cứu đến ngày 16/7/2020 thì anh T chết; xe ô tô biển số 51B-319.70, xe mô tô biển số 86B2-080.73 và xe mô tô biển số 86P1-1331 bị hư hỏng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự, an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, gây hoang mang trong quần chúng

nhân dân khi tham gia giao thông, đủ yếu tố cấu thành tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Do đó, Bản cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 14 tháng 01 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện BB truy tố bị cáo theo khung hình phạt và điều luật đã viện dẫn trong cáo trạng là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] *Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo*: Bị cáo Nguyễn Lê Duy M là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, khi điều khiển xe ô tô khách biển số 51B – 319.70 tham gia giao thông thiếu chú ý quan sát nên đã gây ra tai nạn dẫn đến hậu quả làm cho anh Phạm Ngọc T tử vong. Hành vi của bị cáo Nguyễn Lê Duy M đã vi phạm vào khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ. Tại khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ, quy định: 23. *Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ".*

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 776/PY-PC09 ngày 23/7/2020 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh BT kết luận nguyên nhân chết của Phạm Ngọc T: Dấu hiệu chính qua giám định: Chấn thương vùng đầu, lưng, mông và chân trái, Nứt sương sọ chẩm trái - xuất huyết não. Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não nặng.

Như vậy đã đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Lê Duy M đã phạm tội: "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện BB đã truy tố. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến trật tự, an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông, do đó cần phải xử lý nghiêm, nhằm răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, sống tuân theo pháp luật, các quy tắc của cuộc sống và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo Nguyễn Lê Duy M không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Khi quyết định hình phạt cần xem xét cho bị cáo tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khắc phục hậu quả và bồi thường toàn bộ thiệt hại cho đại diện bị hại. Đại diện bị hại có đơn đề nghị xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo và bãi nại cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và hoàn cảnh gia đình của bị cáo, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, được chính quyền địa phương nơi cư trú đánh giá tốt, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo có cha là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba, Huân chương quyết thắng hạng Ba, Huy hiệu 40 năm tuổi đảng, ông ngoại là Liệt sỹ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng Ba nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, do vậy, không cần cách ly bị cáo ra

khỏi xã hội mà áp dụng quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017) cho bị cáo M được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[5] Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260, Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Lê Duy M từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng là có căn cứ, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Trên cơ sở cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Đối với xe mô tô 86B2-080.73 Cơ quan điều tra đã giao trả lại cho Nguyễn Thị Mỹ H (vợ của T); giao trả xe mô tô biển số 86P1-1331 cho Trịnh Quang M; giao trả xe ô tô biển số 51B-319.70, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô mang biển số 51B-319.70 đứng tên Phan Thị Lê H, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc của xe ô tô biển số 51B-319.70, 01 giấy chứng nhận kiểm định kỹ thuật vào bảo vệ môi trường của xe ô tô biển số 51B-319.70 cho Bùi Trung S; 01 thiết bị giám sát hành trình của xe ô tô biển số 51B-319.70 cho Nguyễn Lê Duy M theo đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

*** Về phần dân sự:** Nguyễn Lê Duy M cùng đại diện chủ xe là ông Bùi Trung S đã bồi thường cho gia đình Phạm Ngọc Tsố tiền 470.000.000 đồng và bồi thường cho Trịnh Quang M số tiền 5.000.000 đồng. Anh M không yêu cầu giám định thương tích và bồi thường gì thêm. Đại diện gia đình anh T đã làm đơn bãi nại cho M và không yêu cầu gì thêm, cam đoan không khiếu nại thắc mắc về sau và xin giảm nhẹ hình phạt cho anh M, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết về phần dân sự.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* *Căn cứ vào*: Điểm a khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự;

* *Tuyên bố*: Bị cáo Nguyễn Lê Duy M phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

* *Xử phạt*: Bị cáo Nguyễn Lê Duy M 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày Tòa tuyên án (04/02/2021).

Giao bị cáo Nguyễn Lê Duy M cho Ủy ban nhân dân thị trấn TT, huyện BC, thành phố Hồ Chí M nơi bị cáo M cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử

thách. Trường hợp bị cáo M thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo đã bị kiểm điểm theo quy định tại Điều 94 của Luật Thi hành án Hình sự năm 2019 nhưng sau khi kiểm điểm vẫn tiếp tục vi phạm và đã được nhắc nhở bằng văn bản mà vẫn cố ý vi phạm thì Công an cấp xã đề xuất Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo, đề nghị Cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện tiến hành trình tự, thủ tục đề nghị Tòa án có thẩm quyền quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

* *Biện pháp tư pháp*: Áp dụng điểm b khoản 01 Điều 46 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Lê Duy M 01 Giấy phép lái xe số/No: 790179901762 do Sở Giao thông thành phố Hồ Chí M cấp ngày 31 tháng 01 năm 2019 mang tên Nguyễn Lê Duy M hiện đang lưu tại hồ sơ vụ án.

* *Về án phí*: Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Lê Duy M phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm của Bị cáo, Người đại diện hợp pháp của bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (04/02/2021).

Riêng Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai tại địa phương.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh BT;
-VKSND tỉnh BT;
-VKSND huyện BB;
-Công an huyện BB;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
-UBND địa phương nơi b/c thường trú;
-Chi cục THADS huyện BB;
-Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tuấn A

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hoài T **Bá Đình T** **Nguyễn Tuấn A**